

ERP A

Chính sách chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ

Hỏi đáp dành cho cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng quản lý, bảo vệ rừng

Mục lục

GIỚI THIỆU 4

PHẦN 1: THÔNG TIN CHUNG VỀ ERPA 6

Chính sách chi trả giảm phát thải Bắc Trung Bộ được quy định như thế nào?	7
ERPA chi trả cho những nhóm đối tượng nào?	7
Các hoạt động cụ thể được nhận tiền từ ERPA?	8
Căn cứ để xác định số tiền ERPA chi trả?	9
Diện tích rừng tự nhiên nghèo kiệt có được nhận chi trả từ ERPA không?	9
Nguồn tiền từ ERPA được phân bổ cho các nhóm đối tượng nào?	10

PHẦN 2: HƯỚNG DẪN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, CỘNG ĐỒNG LÀ CHỦ RỪNG THỰC HIỆN ERPA 12

Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng nào nhận được tiền từ ERPA?	13
Điều kiện để hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng được ERPA chi trả?	13
Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng nhận tiền ERPA từ ai và theo hình thức nào?	13
Trách nhiệm của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng khi nhận tiền từ ERPA?	14
Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng quản lý, sử dụng nguồn tiền ERPA như thế nào?	15
Việc giám sát, nghiệm thu kết quả bảo vệ rừng được thực hiện ra sao?	15

PHẦN 3: HƯỚNG DẪN CỘNG ĐỒNG NHẬN KHOẢN BẢO VỆ RỪNG THỰC HIỆN ERPA 16

Cộng đồng nào được nhận tiền khoán bảo vệ rừng từ ERPA?	17
Điều kiện để cộng đồng nhận được tiền từ ERPA?	17
Cộng đồng nhận khoán nhận tiền ERPA từ ai?	17
ERPA hỗ trợ những hoạt động nào của cộng đồng?	17
Hoạt động khoán bảo vệ rừng được ERPA hỗ trợ như thế nào?	17
Thủ tục, hình thức chi trả khoán bảo vệ rừng cho cộng đồng?	18
Hoạt động hỗ trợ phát triển sinh kế được ERPA hỗ trợ như thế nào?	19
Điều kiện để cộng đồng được ERPA hỗ trợ phát triển sinh kế?	19
Các hoạt động hỗ trợ phát triển sinh kế dành cho cộng đồng?	19
Thủ tục nhận hỗ trợ sinh kế cộng đồng?	20
Cộng đồng sử dụng kinh phí hỗ trợ phát triển sinh kế như thế nào?	20
Trách nhiệm cộng đồng khi nhận tiền từ ERPA cho mục đích khoán bảo vệ rừng và phát triển sinh kế?	20
Việc giám sát, nghiệm thu kết quả bảo vệ rừng và phát triển sinh kế được thực hiện như thế nào?	21
Rừng không được quản lý, bảo vệ hiệu quả thì cộng đồng có được ERPA chi trả không?	22



GIỚI THIỆU

Tập huấn về chính sách chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ cho cộng đồng quản lý rừng tại xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) là thỏa thuận chuyển nhượng các-bon được ký vào ngày 20/10/2020 giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Ngân hàng Tái thiết và Phát triển quốc tế (IBRD), đơn vị nhận ủy thác của Quỹ Đối tác Các-bon Lâm nghiệp (FCPF). Theo Thỏa thuận, Việt Nam sẽ chuyển nhượng 10,3 triệu tấn CO₂ và bổ sung tối đa 5 triệu tấn CO₂ (nếu có) tại 6 tỉnh Bắc Trung Bộ cho FCPF trong giai đoạn 2018 – 2025 với tổng số tiền 51,5 triệu USD. Ngược lại, Ngân hàng IBRD sẽ chuyển cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn khoảng 95% lượng giảm phát thải ký kết và lượng bổ sung (nếu có) để sử dụng cho Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) của Việt Nam.

Ngày 28/12/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 107/NĐ-CP về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính Thỏa thuận ERPA. Đây là chính sách quan trọng quy định cách thức các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng được hưởng lợi từ dịch vụ giảm phát thải khí nhà kính từ rừng. Theo đó, trong tổng số 51,5 triệu USD tiền giảm phát thải mà Việt Nam nhận được, nhóm cộng đồng, hộ gia đình, cá nhân được chi trả 68,4%, tương đương 35,22 triệu USD (theo Báo cáo Kế hoạch chia sẻ lợi ích ERPA ban hành kèm theo Quyết định 641/QĐ-BNN-TCLN ngày 21/2/2023 của Bộ NN&PTNT), trong đó, cộng đồng, hộ gia đình, cá nhân là chủ rừng nhận được 8,69 triệu USD và cộng đồng nhận khoán bảo vệ rừng nhận được 26,53 triệu USD. Đây là nguồn kinh phí quan trọng giúp cộng đồng, cá nhân và hộ gia đình cải

thiện đời sống, duy trì công tác quản lý, bảo vệ rừng, góp phần nâng cao chất lượng rừng và trữ lượng các-bon, đóng góp vào mục tiêu giảm phát thải quốc gia và hạn chế biến đổi khí hậu toàn cầu.

Với định hướng phổ biến, tuyên truyền chính sách chi trả giảm phát thải từ rừng tới các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng liên quan tại 6 tỉnh Bắc Trung Bộ (Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế), trên cơ sở nội dung Nghị định 107/2022/NĐ-CP và Báo cáo Kế hoạch chia sẻ lợi ích được ban hành kèm theo Quyết định số 641/QĐ-BNN-TCLN ngày 21/2/2023 của Bộ NN&PTNT, Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature) biên soạn cuốn sổ tay **“Chính sách chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ - Hỏi đáp dành cho cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng quản lý, bảo vệ rừng”** nhằm giúp cộng đồng hiểu rõ về quyền lợi và trách nhiệm khi thực hiện chính sách chi trả giảm phát thải.



Tập huấn về chính sách chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ cho cộng đồng quản lý rừng tại xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình



Cộng đồng gửi lá dong tại xã Nam Tiến, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

THÔNG TIN CHUNG VỀ ERPA



Khảo sát thực địa về mối tương quan giữa biến đổi khí hậu, di cư và sinh kế của các cộng đồng tại xã Nam Tiến, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Chính sách chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ được quy định như thế nào?

Chính sách chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ được quy định tại Nghị định số 107/2022/NĐ-CP về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ. Theo Điều 4 Nghị định, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thay mặt Chính phủ và các chủ rừng chuyển nhượng 10,3 triệu tấn CO₂ và lượng giảm phát thải bổ sung tối đa 5 triệu tấn CO₂ (nếu có) cho Quỹ Đối tác các-bon Lâm nghiệp (FCPF) ủy thác qua Ngân hàng Tái thiết và Phát triển quốc tế (IBRD). Ngược lại, FCPF chi trả qua IBRD cho Việt Nam 51,5 triệu USD với kết quả giảm phát thải được tính từ năm 2018 – 2024, thực hiện chuyển nhượng đến ngày 31/12/2025. Ngoài những quy định về nguyên tắc chuyển nhượng, quản lý nguồn thu, Nghị định cũng quy định cụ thể về kế hoạch chia sẻ lợi ích và trách nhiệm các bên liên quan trong quá trình thực hiện.

ERPA chi trả cho những nhóm đối tượng nào?

ERPA áp dụng đối với cơ quan Nhà nước, chủ rừng, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có hoạt động liên quan đến giảm phát thải và hấp thụ khí nhà kính từ rừng tự nhiên thuộc 6 tỉnh Bắc Trung Bộ (Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế).

Các đối tượng được chi trả bao gồm:

- Chủ rừng: theo quy định tại Điều 8 Luật Lâm nghiệp được giao quản lý rừng tự nhiên bao gồm **hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư**.
- Các đối tượng nhận khoán hoặc quản lý: **cộng đồng dân cư** và Ủy ban nhân dân xã có thỏa thuận tham gia quản lý rừng với chủ rừng là tổ chức; Ủy ban nhân dân xã được giao quản lý rừng tự nhiên; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng 6 tỉnh.



Khảo sát thực địa về mối tương quan giữa biến đổi khí hậu, di cư và sinh kế của các cộng đồng tại xã Nam Tiến, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- Các đối tượng khác: các đối tượng có hoạt động liên quan đến giảm phát thải và hấp thụ khí nhà kính từ rừng tại địa bàn 6 tỉnh.

Các hoạt động cụ thể được nhận tiền từ ERPA?

- Hoạt động đóng góp trực tiếp cho giảm phát thải khí nhà kính: bảo vệ rừng tự nhiên; các biện pháp lâm sinh.
- Hỗ trợ phát triển sinh kế: hoạt động khuyến nông, khuyến lâm cung ứng, giống cây trồng, giống vật nuôi; hỗ trợ xây dựng các công trình công cộng của cộng đồng dân cư; hỗ trợ tuyên truyền, tập huấn kỹ thuật, xây dựng hương ước, quy chế, cam kết thực thi pháp luật.

- Hỗ trợ hoạt động lâm nghiệp để giảm phát thải khí nhà kính: xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về giảm phát thải khí nhà kính trong lâm nghiệp; đánh giá biến động trữ lượng các-bon rừng; kiểm tra việc chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác; tăng cường thực thi pháp luật về bảo vệ, phát triển rừng; nâng cao năng lực cho tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia hoạt động quản lý, bảo vệ rừng.
- Hoạt động quản lý: quản lý, điều phối nguồn thu; kiểm tra, giám sát đánh giá; đo đạc, báo cáo, thẩm định kết quả giảm phát thải; giải quyết thắc mắc, khiếu nại và phản hồi.

Căn cứ để xác định số tiền ERPA chi trả?

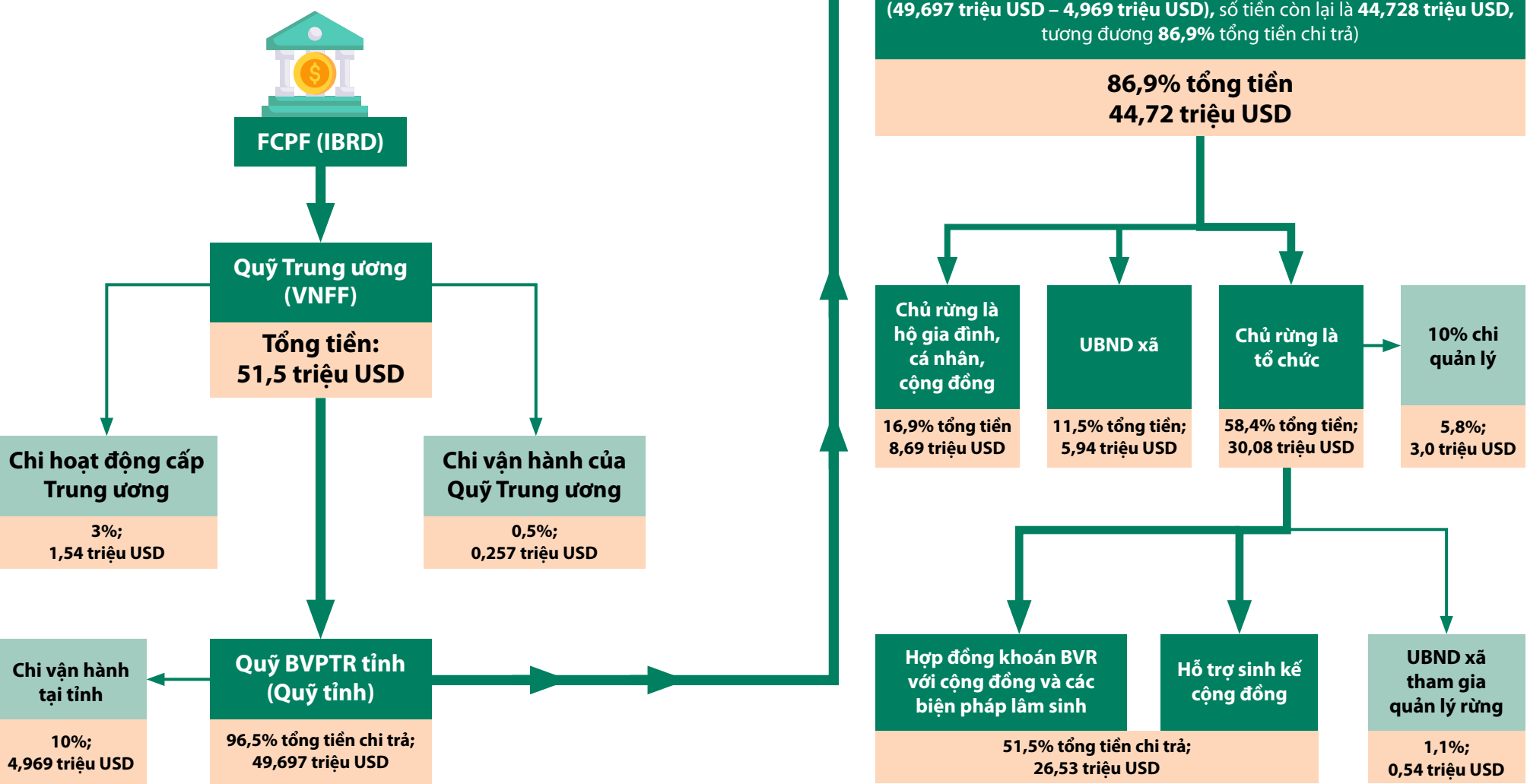
- Loại rừng: là rừng tự nhiên tại 6 tỉnh (Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế).
- Diện tích: dựa theo kết quả điều tra, kiểm kê rừng theo chu kỳ; kết quả theo dõi diễn biến rừng hằng năm tại từng tỉnh.
- Kết quả giảm phát thải: được đánh giá dựa trên kết quả đo đạc lượng các-bon được rừng hấp thụ từ năm 2018 đến năm 2024. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam sẽ thực hiện đo đạc, báo cáo, thẩm định lượng các-bon tại 6 tỉnh.

Diện tích rừng tự nhiên nghèo kiệt có được nhận chi trả từ ERPA không?

Tiêu chí xác định số tiền chi trả từ ERPA căn cứ vào loại rừng, diện tích rừng và kết quả giảm phát thải. Do đó, các diện tích rừng nghèo kiệt nếu là loại rừng tự nhiên nằm trong phạm vi 6 tỉnh Bắc Trung Bộ và được quản lý, bảo vệ thì vẫn được chi trả theo định mức và nguyên tắc tài chính ERPA. Đây là những diện tích cần được ưu tiên phục hồi, chăm sóc, bảo vệ để có thể nâng cao trữ lượng hấp thụ, lưu giữ các-bon trong tương lai.

Nguồn tiền từ ERPA được phân bổ cho các nhóm đối tượng nào?

Sơ đồ điều phối tiền chi trả theo Kế hoạch chia sẻ lợi ích



Nguồn: Báo cáo Kế hoạch chia sẻ lợi ích ERPA được ban hành kèm theo Quyết định số 641/QĐ-BNN-TCLN ngày 21/2/2023 của Bộ NN&PTNT



Khảo sát thực địa về mối tương quan giữa biến đổi khí hậu, di cư và sinh kế của các cộng đồng tại xã Nam Tiến, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

PHẦN

2

HƯỚNG DẪN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, CỘNG ĐỒNG LÀ CHỦ RỪNG THỰC HIỆN ERPA

Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng nào nhận được tiền từ ERPA?

Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng là chủ rừng được Nhà nước giao rừng và tham gia thực hiện các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính tại 6 tỉnh Bắc Trung Bộ, cụ thể là hoạt động bảo vệ rừng tự nhiên và các biện pháp lâm sinh.

Điều kiện để hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng được ERPA chi trả?

ERPA chi trả cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng là chủ rừng dựa trên các thông tin được xác thực về rừng và đất lâm nghiệp (diện tích, lô, khoảnh, tiểu khu, loại rừng, loại đất lâm nghiệp, trữ lượng các-bon...), có ranh giới rõ ràng cả trên bản đồ và ngoài thực địa, không tiềm ẩn mâu thuẫn tranh chấp về quyền sử dụng đất và hưởng lợi.

Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng nhận tiền ERPA từ ai và theo hình thức nào?

Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng là chủ rừng sẽ được Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh chi trả trực tiếp thông qua tài khoản ngân hàng, chuyển tiền qua dịch vụ bưu chính hoặc theo các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt khác theo quy định của pháp luật.



Nhà ở của cộng đồng ở xã Nam Tiến, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Trách nhiệm của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng khi nhận tiền từ ERPA?

- Thực hiện nghiêm các hoạt động bảo vệ, phát triển rừng nêu trong kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng phù hợp với quy định pháp luật;
- Tuân thủ các quy định về quản lý và sử dụng tài chính cho việc thực hiện kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng và chia sẻ lợi ích;
- Giám sát, kiểm tra chéo việc thực hiện kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng;
- Phát hiện, báo cáo và ngăn chặn kịp thời hành vi phá rừng, xâm hại rừng.



Cộng đồng ở xã Nam Tiến, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa



Xã Nam Tiến, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng quản lý, sử dụng nguồn tiền ERPA như thế nào?

Chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được sử dụng toàn bộ số tiền được chi trả giảm phát thải khí nhà kính từ ERPA để quản lý bảo vệ, phát triển rừng và nâng cao đời sống. Cộng đồng dân cư khi nhận được tiền chi trả tự thống nhất trong cộng đồng về quy chế chia sẻ và sử dụng nguồn thu này theo đúng các mục đích trên.

Việc giám sát, nghiệm thu kết quả bảo vệ rừng được thực hiện ra sao?

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiểm tra việc thực hiện ERPA tại địa phương;
- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh kiểm tra việc quản lý, sử dụng, thực hiện các hoạt động của các đối tượng hưởng lợi từ ERPA;
- Các cơ quan, tổ chức và toàn thể nhân dân tham gia giám sát đối với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức Nhà nước, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư liên quan đến quản lý, sử dụng nguồn thu từ ERPA.

PHẦN

3

HƯỚNG DẪN CỘNG ĐỒNG NHẬN KHOÁN BẢO VỆ RỪNG THỰC HIỆN ERPA



Tập huấn về chính sách chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ cho cộng đồng quản lý rừng tại xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

Cộng đồng nào được nhận tiền khoán bảo vệ rừng từ ERPA?

Tất cả cộng đồng dân cư có Thỏa thuận tham gia hoạt động quản lý rừng với chủ rừng là tổ chức tại 6 tỉnh Bắc Trung Bộ sẽ được chi trả tiền dịch vụ giảm phát thải từ rừng.

Điều kiện để cộng đồng nhận được tiền từ ERPA?

Cộng đồng cần có hợp đồng khoán bảo vệ rừng ổn định với thời gian thực hiện khoán bao gồm khoảng thời gian từ năm 2018 - 2025.

Cộng đồng nhận khoán nhận tiền ERPA từ ai?

Chủ rừng là tổ chức căn cứ kế hoạch tài chính hằng năm được Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt để chi trả cho cộng đồng tham gia Thỏa thuận hoạt động quản lý rừng dựa trên kết quả nghiệm thu và dự toán được phê duyệt.

ERPA hỗ trợ những hoạt động nào của cộng đồng?

ERPA thông qua chủ rừng là tổ chức hỗ trợ cộng đồng dân cư thực hiện hai hoạt động là khoán bảo vệ rừng và hỗ trợ phát triển sinh kế.

Hoạt động khoán bảo vệ rừng được ERPA hỗ trợ như thế nào?

- Định mức khoán: mức khoán tối thiểu bằng mức hỗ trợ của ngân sách Nhà nước cho khoán bảo vệ rừng, tối đa không lớn hơn hai lần mức hỗ trợ của ngân sách cho khoán bảo vệ rừng theo đối tượng nhận khoán trên cùng địa bàn tỉnh. Mức cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.
- Thời hạn khoán: cộng đồng dân cư nhận khoán bảo vệ rừng tối đa không quá 1 năm, khoán ổn định không quá 20 năm.
- Hạn mức khoán: theo thỏa thuận giữa chủ rừng và cộng đồng nhưng bình quân mỗi hộ trong cộng đồng không quá 30 ha.



Khảo sát thực địa về mối tương quan giữa biến đổi khí hậu, di cư và sinh kế của các cộng đồng tại xã Nam Tiến, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Thủ tục, hình thức chi trả khoán bảo vệ rừng cho cộng đồng?

- Hồ sơ nhận khoán: bao gồm hợp đồng khoán (đối với khoán công việc, dịch vụ); đề nghị nhận khoán; biên bản họp thôn; hợp đồng khoán; sơ đồ - bản đồ; biên bản giao, nhận khoán; các tài liệu liên quan khác (đối với khoán ổn định lâu dài).
- Hình thức ERPA chi trả: chủ rừng là tổ chức căn cứ biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng khoán tiến hành thanh toán số tiền chi cho từng cộng đồng dân cư qua tài khoản ngân hàng, dịch vụ bưu chính hoặc các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt khác theo quy định của pháp luật.

Hoạt động hỗ trợ phát triển sinh kế được ERPA hỗ trợ như thế nào?

- Định mức hỗ trợ: 50 triệu đồng/cộng đồng/năm.
- Hình thức hỗ trợ: chủ rừng là tổ chức chi trả trực tiếp bằng tiền.

Điều kiện để cộng đồng được ERPA hỗ trợ phát triển sinh kế?

- Cộng đồng dân cư thuộc danh sách được chủ rừng là tổ chức và UBND xã thống nhất, UBND tỉnh phê duyệt;
- Có đăng ký tham gia các hoạt động quản lý rừng và Thỏa thuận tham gia hoạt động quản lý rừng;
- Có kế hoạch, dự toán kinh phí hỗ trợ phát triển sinh kế được duyệt;
- Không trùng lặp với dự án được đầu tư, hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước được phê duyệt.

Các hoạt động hỗ trợ phát triển sinh kế dành cho cộng đồng?

- Hỗ trợ các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm cung ứng, giống cây trồng, giống vật nuôi; quản lý lập địa và phát triển kinh tế rừng trồng; mua sắm thiết bị chế biến nông lâm sản; tham quan học tập xây dựng các mô hình trình diễn về phát triển sinh kế gắn với bảo vệ và phát triển rừng;
- Hỗ trợ xây công trình công cộng của cộng đồng dân cư như: công trình nước sạch, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, đường giao thông thôn bản, nhà văn hóa và các công trình khác; được cộng đồng tham gia quản lý rừng thống nhất đề xuất;
- Hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền, tập huấn kỹ thuật, xây dựng các hương ước, quy chế, cam kết thực thi pháp luật.